

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**  
**SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA**

**THÔNG BÁO CHUYỂN NHƯỢNG PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC**  
**TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG**

1. Tên doanh nghiệp được chào bán: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG**
2. Địa chỉ: Số 05 Trần Phú, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
3. Điện thoại: (84- 58) 3590021 Fax: (84-58) 3590017
4. **Ngành nghề kinh doanh chính:** Bốc xếp hàng hóa, dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy, kho bãi lưu giữ hàng hóa, vận tải hàng hóa đường bộ, vận tải hàng hóa đường thủy nội bộ, Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.
5. **Vốn điều lệ:** 245.390.490.000 đồng (tương đương 24.539.049 cổ phần)
6. **Mệnh giá cổ phần** 10.000 đồng/cổ phần
7. **Số lượng cổ phần chào bán:** 13.500.000 cổ phần (tương đương 55,01% vốn điều lệ)
8. **Loại cổ phần chào bán** Cổ phần phổ thông
9. **Giá khởi điểm:** 10.900 đồng/cổ phần
10. **Phương thức chào bán:** Chuyển nhượng nguyên lô theo phương thức giao dịch khớp lệnh thỏa thuận qua sàn Upcom
11. **Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký năng lực nhà đầu tư và đặt cọc:**

Địa điểm	Địa chỉ	Thời gian
SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA	Số 4 Trần Phú, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Từ 08h'30 ngày 21/6/2017 đến 15h'30 ngày 5/7/2017

12. **Thời gian thẩm định năng lực nhà đầu tư:** Sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ
13. **Thời gian và địa điểm thỏa thuận giá:** Theo Thông báo kết quả lựa chọn Nhà đầu tư
14. **Thời gian thực hiện giao dịch:** Theo các quy định pháp luật hiện hành

Hồ sơ, thông tin cung cấp cho các nhà đầu tư gồm:

- Bản công bố thông tin bán phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang;
  - Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang;
- Thông tin chi dẫn nhà đầu tư, hồ sơ yêu cầu được đăng tại website: [www.stc.khanhhoa.gov.vn](http://www.stc.khanhhoa.gov.vn)

**SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA**

Phó Giám đốc



NGUYỄN BÉ

# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

## BÁN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC SỞ HỮU TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG



Để đảm bảo quyền lợi của các nhà đầu tư, Sở Tài Chính Tỉnh Khánh Hòa khuyến cáo các nhà đầu tư tiềm năng nên tham khảo tài liệu này trước khi quyết định đầu tư.

### TỔ CHỨC CHÀO BÁN

#### SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA

Trụ sở: 4 Trần Phú, Xương Huân, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: (84-58) 3821 267 Fax: (84-58) 3827 773

### TỔ CHỨC TƯ VẤN:

#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)

Địa chỉ: Số 8, Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3928.8080 Fax: (84-4) 3928.9888



**Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin tại Sở Tài Chính tỉnh Khánh Hòa**

**Khánh Hòa, tháng 6/2017**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG**

*(Theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200238776 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Nha Trang cấp lần đầu ngày 01/4/2010, thay đổi lần thứ 3 ngày 08/7/2014)*

### **CHÀO BÁN CỔ PHIẾU**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG**

**Tên cổ phần:** Cổ phần Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang  
**Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần.  
**Giá khởi điểm:** 10.900 đồng/cổ phần  
**Tổng số lượng chào bán:** 13.500.000 cổ phần (tương đương 55,01% vốn điều lệ)  
**Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá:** 135.000.000.000 đồng  
**Phương thức chào bán:** Chuyển nhượng cổ phần nguyên lô theo phương thức khớp lệnh thỏa thuận qua sàn Upcom.

### **TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:**

#### **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C**

**Trụ sở chính:** 2, đường Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.  
**Điện thoại:** (84-8) 3547.2972                      Fax: (84-8) 3547.2970

### **TỔ CHỨC TƯ VẤN:**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

**Trụ sở chính:** Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
**Điện thoại:** (84-4) 3928.8080                      Fax: (84-4) 3928.9888  
**Website:** [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn).

## MỤC LỤC

I. NHỮNG CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ ĐỢT CHÀO BÁN .....	2
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHẦN CHÀO BÁN .....	4
Rủi ro về kinh tế .....	4
Rủi ro về luật pháp .....	4
Rủi ro ngành nghề .....	4
Rủi ro khác .....	5
III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	5
IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT .....	6
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG – CÔNG TY CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC CHÀO BÁN.....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
2. Ngành nghề kinh doanh .....	8
3. Cơ cấu tổ chức.....	9
4. Các công ty con của doanh nghiệp: Công ty nắm giữ vốn góp/ cổ phần vào các công ty con, công ty liên kết: Công ty TNHH Cảng Vân Phong. ....	10
5. Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát .....	10
6. Cơ cấu cổ đông.....	11
7. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty .....	11
8. Cơ cấu doanh thu.....	12
9. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và 2016 .....	12
10. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty.....	13
11. Tình hình tài sản của Công ty .....	14
12. Tài sản cố định hữu hình .....	15
13. Thông tin các diện tích đất đai của Công ty.....	15
14. Tình hình các khoản phải thu, phải trả của Công ty .....	18
VI. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG .....	19
VII. CỔ PHẦN CHÀO BÁN.....	21
VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	24
IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN .....	24
X. XÁC NHẬN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC CHÀO BÁN.....	24
XI. PHỤ LỤC.....	25

Tổ Chức thực hiện Tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Trụ sở: Số 8, Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 39288080

Fax: (04) 39289888

Chi nhánh TP. HCM: 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: (08) 3914.68888

Fax: (08) 3914.7999

1

**I. NHỮNG CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ ĐỢT CHÀO BÁN**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2013/QH13 ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh;
- Nghị định 51/NĐ-CP ngày 06/03/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/06/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước;
- Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Văn bản số 913/TB-BGTVT ngày 05/9/2014 thông báo kết luận của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tại cuộc họp về tháo gỡ khó khăn cho Công ty cổ phần Cảng Nha Trang và công tác chuyển giao doanh nghiệp về Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà quản lý;
- Công văn số 12878/BGTVT-QLDN ngày 13/10/2014 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phương án chuyển giao Cảng Nha Trang về UBND tỉnh Khánh Hoà quản lý;
- Công văn số 2340/TTg-KTN ngày 20/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phương án chuyển giao Cảng Nha Trang về Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà quản lý;
- Công văn số 376/TTg-KTTH ngày 16/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý tài chính chuyển giao Cảng Nha Trang;
- Công văn số 3593/BGTVT-QLDN ngày 25/3/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc xử lý tài chính chuyển giao Cảng Nha Trang;

- Công văn số 4359/BGTVT-QLDN ngày 08/4/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc xử lý tài chính chuyển giao Cảng Nha Trang;
- Công văn số 2038/STC-TCDN ngày 20/05/2016 của Sở Tài Chính về việc báo cáo UBND tỉnh Khánh Hòa kết luận cuộc họp ngày 18/05/2016 giữa Sở Tài Chính với các sở: Sở Kế hoạch và Đầu Tư, Sở GTVT, Công ty TNHH Vinpearl Nha Trang và Cty CP Cảng Nha Trang.
- Công văn số 3743/UBND-KT ngày 02/06/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc chuyển nhượng cổ phần nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang;
- Quyết định số 1621/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa ngày 09/06/2016 về việc cử người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang;
- Công văn số 5827/UBND –KT của UBND tỉnh Khánh Hòa ngày 04/08/2016 về việc phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang;
- Công văn số 6471/VSD-ĐK của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ngày 13/06/2016 về việc điều chỉnh thông tin về quyền sở hữu của CNH;
- Công văn số 12468/BTC-TCDN của Bộ Tài chính ngày 08/9/2016 ý kiến về việc phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang;
- Công văn số 8971/BKHĐT-PTDN của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 26/10/2016 ý kiến về việc phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang;
- Biên bản họp về tham mưu UBND tỉnh phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang ngày 14/12/2016;
- Thông báo số 17/TB-UBND của Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang ngày 11/01/2017;
- Biên bản họp của Sở Tài Chính về việc thẩm định Chứng thư xác định giá cổ phần tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang ngày 07/02/2017;
- Chứng thư thẩm định giá số 14-17/CT-ĐG-VAE ngày 10/02/2017 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam;
- Công văn số 526/STC – TCDN của Sở Tài chính gửi Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phương án thoái phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang ngày 20/02/2017;
- Công văn số 1587/UBND – KT của Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang ngày 28/02/2017;

- Hợp đồng dịch vụ tư vấn thoái vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa sở hữu tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang ký ngày 20/03/2017 theo số hợp đồng 16/2017/BVSC-STCKH/TV-BV giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
- Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 08/06/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang;

## II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHẦN CHÀO BÁN

### Rủi ro về kinh tế

Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang đang hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy, kho bãi, lưu giữ hàng hóa và hoạt động vận tại hàng hóa. Cũng như những ngành kinh tế khác, ngành logistics chịu ảnh hưởng chung vào sự phát triển của nền kinh tế và giao thương thương mại giữa Việt Nam và các nước trên thế giới. Khi nền kinh tế tăng trưởng cao, nhu cầu nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất sẽ tăng, dẫn đến nhu cầu cao về dịch vụ vận tải và kho bãi. Ngược lại, nếu nền kinh tế tăng trưởng chậm lại, nhu cầu về xuất nhập khẩu cũng giảm và nhu cầu về dịch vụ vận tải, kho bãi cũng không cao. Tuy nhiên, hiện tại Việt Nam đã ký kết 12 FTA với các nước, vùng lãnh thổ và hiệp hội trên thế giới, tăng cường và hỗ trợ lớn cho thương mại cũng như ngành xuất nhập khẩu của Việt Nam. Đây là một cơ sở tốt để thúc đẩy sự phát triển của ngành logistics nói chung và cảng biển nói riêng.

### Rủi ro về luật pháp

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Nha Trang chịu sự chi phối bởi hệ thống pháp luật và chính sách của Nhà nước như: Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Chứng khoán....Hệ thống luật pháp hiện nay của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, do đó những sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra, sự thay đổi trong hệ thống luật pháp có thể có những ảnh hưởng nhất định tới hoạt động của Công ty. Để hạn chế rủi ro này Công ty cần luôn theo dõi, nắm bắt kịp thời đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược phát triển Công ty phù hợp với định hướng phát triển của đất nước.

### Rủi ro ngành nghề

Công ty hoạt động trong lĩnh vực quản lý và khai thác Cảng biển nên sự phát triển của ngành Cảng biển có ảnh hưởng rất nhiều đến kết quả kinh doanh của Công ty. Vừa qua, Bộ Giao Thông vận tải đã có những rà soát, điều chỉnh lại quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 cho sát với tình hình thực tế. Theo đó, lần quy hoạch này vẫn tập trung phát triển hệ thống cảng biển để nhanh

chóng hội nhập với các nước tiên tiến trong khu vực, phát triển hợp lý các cảng tổng hợp quốc gia, cảng chuyên dùng, cảng địa phương đảm bảo tính thống nhất trong toàn hệ thống. Điều này dẫn tới rủi ro về vấn đề hạ tầng mặt bằng của Công ty không kịp đáp ứng được sức nóng tăng trưởng của cơ sở vật chất cũng như sức ép cạnh tranh trên thị trường. Để hạn chế rủi ro này Công ty đang chú trọng liên hệ để mở lại tuyến container nội địa cũng như quốc tế để thay thế các mặt hàng gây ô nhiễm môi trường. Song song với phát triển hàng hóa là phát triển về mảng dịch vụ du lịch, sau khi dự án nâng cấp phát triển cảng hoàn thiện tiến hành xin phép khai thác mảng du lịch nội địa bằng 3 bến chuyên tải mới, triển khai một số dịch vụ để phục vụ mảng này.

### **Rủi ro khác**

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên đây, một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty như chiến tranh, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh, các biến động của chính trị - xã hội...

## **III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **1. Đại diện tổ chức sở hữu cổ phần chào bán**

#### **Sở Tài Chính tỉnh Khánh Hòa**

- Ông Nguyễn Bé Chức vụ: Phó Giám Đốc

### **2. Đại diện Doanh nghiệp**

#### **Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang**

- Ông Mai Đình Vũ Chức vụ: Tổng Giám Đốc

### **3. Đại diện tổ chức tư vấn**

#### **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt**

- Ông Nhữ Đình Hòa Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán cổ phần do Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn bán vốn cổ phần do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa sở hữu tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang số 16/2017/BVSC-STCKH/TV-BV ký ngày 20/3/2017 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý, cẩn trọng và dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Cảng Nha Trang cung cấp.

**IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT**

- BKS Ban Kiểm Soát
- BCKT Báo cáo kiểm toán
- BCTC Báo cáo tài chính
- CBTT Công bố thông tin
- CNĐKKD Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- CNH Công ty cổ phần Cảng Nha Trang
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT Hội đồng quản trị
- UBND Ủy ban nhân dân
- BVSC Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

**V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG – CÔNG TY CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC CHÀO BÁN****1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Giới thiệu về Công ty:**

- Tên Công ty:** Công ty cổ phần Cảng Nha Trang
- Tên giao dịch:** Cảng Nha Trang
- Tên tiếng anh:** NHA TRANG PORT JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt:** NHA TRANG PORT
- Trụ sở chính:** Số 05 Trần Phú, P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại:** (84) 058.3590183
- Fax:** (84) 058.3590017
- Vốn điều lệ:** 245.390.490.000 đồng
- Giấy CNĐKKD:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200238776 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 01/04/2010, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 08/07/2014.

## 1.2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 02/09/1976 theo quyết định số 432/QĐ\_TC của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải thành lập Công ty Thương cảng Nha Trang – Ba Ngòi trực thuộc Tổng cục đường biển của Bộ Giao thông vận tải Việt Nam, gồm 2 cảng: Cảng Nha Trang thuộc thành phố Nha Trang và cảng Ba Ngòi thuộc huyện Cam Ranh.
- Tháng 11/1991 tách Cảng Ba Ngòi thuộc quản lý của Sở Giao thông Khánh Hòa. Cảng Nha Trang thuộc quản lý của Cục Hàng Hải Việt Nam.
- Để tạo điều kiện phát triển hội nhập kinh tế quốc tế và thực hiện sự bình đẳng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế theo Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005, ngày 31/12/2009 Hội đồng Quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 951/QĐ-HĐQT chuyển Cảng Nha Trang - công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên. Cảng Nha Trang chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kể từ ngày 01/04/2010. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cảng Nha Trang tiếp tục kế thừa thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đã phát sinh trước đây của Cảng Nha Trang theo quy định của pháp luật. Từ đây mở ra một chương mới trong quá trình kế thừa và phát triển Cảng Nha Trang lên một vị trí mới trong xu thế phát triển và hội nhập của nền kinh tế nước nhà.
- Trong quá trình phấn đấu xây dựng và trưởng thành, đến năm 2010 cảng Nha Trang vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất, nhiều cờ, bằng khen, giấy khen của Chính phủ, các Bộ, Ban ngành, Trung ương và địa phương.
- Ngày 04/02/2013 Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 276/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2012 – 2015; ngày 15/3/2013 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam có quyết định số 103/QĐ-HHVN về việc phê duyệt danh sách các đơn vị thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam thực hiện cổ phần hóa và chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV năm 2013.
- Ngày 31/12/2009 Hội đồng Quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 951/QĐ-HĐQT chuyển Cảng Nha Trang - công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cảng Nha Trang, chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kể từ ngày 01/04/2010.
- Ngày 07/04/2014, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam đã ký Quyết định số 117/QĐ – HHVN về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cảng Nha Trang và đến ngày 08/7/2014, Công ty đã chính thức trở thành Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 03, với mức vốn điều lệ là 245.390.490.000 đồng.

- Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 08/07/2014 theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần thứ 3 ngày 08/07/2014.
- Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang được chuyển giao về Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quản lý theo Công văn số 2340/TTg-KTN của Thủ tướng Chính phủ ngày 20/11/2014.
- Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán ngày 16/04/2015 với mã chứng khoán: CNH, đăng ký giao dịch tại thị trường giao dịch chứng khoán của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UpCOM). Cổ phiếu CNH gần như không có giao dịch kể từ khi được đăng ký giao dịch tập trung tại sàn UpCOM.

## 2. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200238776 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 01/4/2010, thay đổi lần thứ 03 ngày 08/7/2014, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Bốc xếp hàng hóa.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo quản và giao nhận hàng hóa; Dịch vụ đưa đón tàu ra vào cảng, hỗ trợ, lai dắt tàu biển, cứu hộ hàng hải; Kinh doanh dịch vụ logistic; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển, môi giới hàng hải; Dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động vận tải biển và các dịch vụ hàng hải khác; Cung ứng các dịch vụ phục vụ chủ tàu và khách du lịch qua cảng.
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ kho bãi, kho ngoại quan, kho ICD.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội bộ.
- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Kinh doanh khách sạn.
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng.
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: cho thuê nhà phục vụ mục đích kinh doanh (ki ốt, trung tâm thương mại).
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác. Chi tiết: Cho thuê cầu cảng, kho bãi chứa hàng; Cho thuê thiết bị xếp dỡ, phương tiện vận tải thủy, bộ và các thiết bị

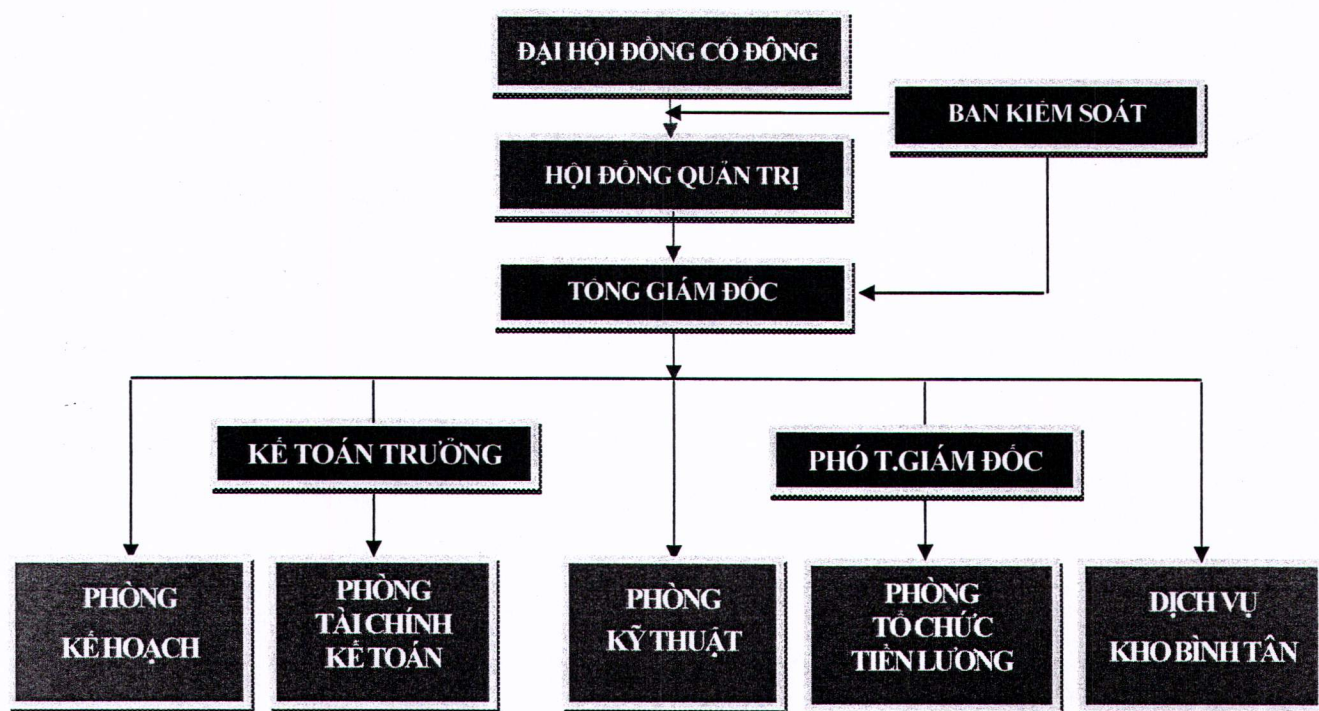
chuyên dùng hàng hải khác.

- Đại lý, môi giới, đấu giá. Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng dầu.
- Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Kinh doanh bán hàng miễn thuế.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: dịch vụ đại lý tàu biển, đại lý vận tải đường biển.
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.

### 3. Cơ cấu tổ chức

#### 3.1 Sơ đồ tổ chức

Cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần Cảng Nha Trang được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các văn bản pháp luật có liên quan.



#### 3.2 Cơ cấu Bộ máy quản lý

##### Đại hội đồng cổ đông

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

**Hội đồng quản trị**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. HĐQT của CHN gồm 05 thành viên, nhiệm kỳ 5 năm.

**Ban Kiểm soát**

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Thành viên Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, nhiệm kỳ 5 năm

**Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc là người điều hành và có quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc uỷ quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

**Các phòng ban chức năng**

Các phòng, ban nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc.

**4. Các công ty con của doanh nghiệp:** Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, Công ty nắm giữ 100% vốn góp tại Công ty TNHH Cảng Vân Phong. Theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 04/02/2017 của Hội đồng quản trị CTCP Cảng Nha Trang, Công ty giảm phần vốn góp tại Công ty TNHH Cảng Vân Phong xuống còn 18 tỷ đồng, chiếm 15% vốn điều lệ của Công ty TNHH Cảng Vân Phong.

**5. Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát**

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Cảng Nha Trang có nhiệm kỳ 5 năm, số lượng cụ thể hiện tại như sau:

**5.1 Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Trường Quốc	Chủ tịch HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ
2	Mai Đình Vũ	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Cao Thái	Thành viên HĐQT
4	Đặng Thanh Thủy	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Thị Huyền Trân	Thành viên HĐQT

### 5.2 Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phùng Anh Dũng	Trưởng BKS
2	Trần Khánh Vân	Thành viên
3	Nguyễn Thị Vân Nhi	Thành viên

### 5.3 Ban điều hành và kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Mai Đình Vũ	Tổng Giám đốc
2	Tổng Minh Thảo	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Cao Thái	Kế toán trưởng

### 6. Cơ cấu cổ đông

#### Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần Công ty tại thời điểm 17/03/2017

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	UBND tỉnh Khánh Hòa	15.070.809	61,41%
2	Công ty Cổ phần Vinpearl	7.492.240	30,54%
	Tổng cộng	22.563.049	91,95%

Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Cảng Nha Trang tại ngày 17/03/2017

### 7. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

#### Ngành nghề kinh doanh chính

Kinh doanh khai thác cảng:

Chăm sóc khách hàng, duy trì quan hệ tốt đẹp đối với các khách hàng truyền thống, đồng thời tiếp tục tìm kiếm, xây dựng quan hệ đối tác với các khách hàng mới để mở rộng thị

trường và đa dạng hóa nguồn hàng xếp dỡ. Xây dựng Cảng Nha Trang trở thành một thương cảng quốc tế, cảng trọng điểm của khu vực Nam Trung bộ, là đầu mối giao thương bằng đường biển của tỉnh Khánh Hòa, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Lâm Đồng với các nước trong khu vực và thế giới.

Từng bước đầu tư thiết bị, công cụ xếp dỡ hiện đại để nâng cao năng suất lao động nâng cấp mở rộng hạ tầng kho, bãi, mua các thiết bị, công cụ hiện đại, phần mềm quản lý khai thác,... để đáp ứng tốt hơn nhu cầu xuất khẩu hàng hóa trong khu vực thông qua Cảng Nha Trang.

Hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO để nâng cao chất lượng phục vụ, ngày càng phục vụ tốt hơn yêu cầu hợp lý của khách hàng; đảm bảo uy tín và thương hiệu của Công ty.

**Kinh doanh khai thác kho - bãi:**

Tận dụng tối đa diện tích kho, bãi để kinh doanh; có kế hoạch sắp xếp hợp lý nhằm nâng cao năng lực khai thác kho bãi; đặc biệt là kho bãi tiền phương xây dựng hoàn thành cuối năm 2013, nâng cao năng suất xếp dỡ và thái độ phục vụ nhằm thu hút khách hàng sử dụng dịch vụ lưu kho, bãi cảng.

**Kinh doanh các dịch vụ khác:**

Đầu tư từng bước có trọng tâm, trọng điểm nhằm không ngừng đẩy mạnh các loại hình kinh doanh khác như: Dịch vụ đưa đón tàu ra vào cảng, hỗ trợ, lai dắt tàu biển. Kinh doanh dịch vụ logistics. Cho thuê cầu cảng, kho bãi chứa hàng. Cung ứng các dịch vụ phục vụ chủ tàu và khách du lịch qua cảng. Kinh doanh khách sạn. Kinh doanh nhà hàng. Kinh doanh dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí. Đại lý kinh doanh xăng dầu và Kinh doanh bán hàng miễn thuế.

## 8. Cơ cấu doanh thu

*Đơn vị: đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Quý I/2017
Doanh thu cung cấp dịch vụ	47.480.952.524	44.158.759.059	11.977.451.446
Doanh thu kinh doanh bất động sản đầu tư	4.797.659.081	6.160.266.021	1.881.526.360
Tổng cộng	52.278.611.605	50.319.025.080	13.858.977.806

*Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2015, 2016 và BCTC Quý I/2017 của CTCP Cảng Nha Trang*

## 9. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và 2016 và Quý I/2017

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY

*Đơn vị: đồng*

Chi tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm	Quý I/2017
1. Tổng giá trị tài sản	265.908.793.206	261.475.315.612	-1,67%	256.577.002.522
2. Doanh thu thuần	52.278.611.605	50.319.025.080	-3,75%	13.858.977.806
3. Giá vốn hàng bán	38.025.859.325	34.445.421.092	-9,42%	8.719.878.431
4. Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	14.252.752.280	15.873.603.988	11,37%	5.139.099.375
5. Doanh thu tài chính	2.839.799.746	2.929.785.142	3,17%	610.760.713
6. Chi phí tài chính	6.026.696	116.637.069	1835,34%	6.617.422
7. Chi phí bán hàng	20.060.000	59.283.000	195,53%	121.830.000
8. Chi phí QLDN	14.964.645.364	16.116.865.012	7,70%	3.690.539.720
9. Lợi nhuận từ HBKD	2.101.819.966	2.510.604.049	19,45%	1.930.872.946
10. Thu nhập khác	160.547.000	91.113.000	-43,25%	0
11. Chi phí khác	28.051.942	37.768.017	34,64%	0
12. Lợi nhuận khác	132.495.058	53.344.983	-59,74%	0
13. Lợi nhuận trước thuế	2.234.315.024	2.563.949.032	14,75%	1.930.872.946
14. Lợi nhuận sau thuế	2.234.315.024	2.554.956.503	14,35%	1.543.398.153
15. Vốn chủ sở hữu	242.792.436.683	252.597.393.186	4,04%	246.865.967.502
16. Vốn điều lệ	245.390.490.000	245.390.490.000	0,00%	245.390.490.000
17. LNST/Vốn CSH	0,92%	1,01%	9,91%	0,63%

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2015, 2016 và BCTC Quý I/2017 của CTCP Cảng Nhà Trang

#### 10. Các chi tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Chi tiêu	Đvt	2015	2016
Chi tiêu về khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn:	(lần)	2,83	7,18
(TSLĐ/Nợ ngắn hạn)			

Chỉ tiêu	Đvt	2015	2016
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ-HTK)/Nợ ngắn hạn	(lần)	2,83	7,18
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	(lần)	0,09	0,03
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	(lần)	0,10	0,04
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho: GVHB/Hàng tồn kho bình quân	(lần)	466,06	3.948,75
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	(lần)	0,20	0,19
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(%)	4,27	5,08
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(%)	0,92	1,01
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(%)	0,84	0,98
LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	(%)	4,02	4,99
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	(đồng/cp)	91,05	104,12

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2015, 2016 và BCTC Quý I/2017 của CTCP Cảng Nha Trang

## 11. Tình hình tài sản của Công ty

11.1 Tình hình tài sản - nguồn vốn tại thời điểm ngày 31/12/2015, 31/12/2016 và 31/03/2017 của CTCP Cảng Nha Trang

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
I	Tổng tài sản	265.908.793.206	261.475.315.612	256.577.002.522
1	Tài sản NH	65.477.547.644	63.708.282.328	52.934.311.841
2	Tài sản dài hạn	200.431.245.562	197.767.033.284	203.642.690.681
II	Nguồn vốn	265.908.793.206	261.475.315.612	256.577.002.522
1	Nợ phải trả	23.116.356.523	8.877.922.426	9.711.035.020

2	Nguồn VCSH	242.792.436.683	252.597.393.186	246.865.967.502
---	------------	-----------------	-----------------	-----------------

*Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2015, 2016 và BCTC Quý I/2017 của CTCP Cảng Nha Trang*

## 12. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình tại thời điểm 31/12/2016

Khoản mục	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	GTCL/NG (%)
Nhà cửa, vật kiến trúc	275.155.548.966	182.711.568.569	66,40%
Máy móc thiết bị	1.260.331.544	138.648.868	11,00%
Phương tiện vận tải	16.164.476.926	2.533.071.597	15,67%
Thiết bị dụng cụ quản lý	32.072.353	10.744.237	33,50%
<b>Tổng</b>	<b>292.612.429.789</b>	<b>185.394.033.271</b>	<b>63,36%</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất 2016 của CTCP Cảng Nha Trang.*

Tài sản cố định hữu hình tại thời điểm 31/03/2017

Khoản mục	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	GTCL/NG (%)
Nhà cửa, vật kiến trúc	273.929.872.436	179.482.210.732	65,52%
Máy móc thiết bị	1.260.331.544	124.552.103	9,88%
Phương tiện vận tải	16.164.476.926	2.309.968.572	14,29%
Thiết bị dụng cụ quản lý	32.072.353	10.423.513	32,50%
<b>Tổng</b>	<b>291.386.753.259</b>	<b>181.927.154.920</b>	<b>62,43%</b>

*Nguồn: BCTC Quý I/2017 của CTCP Cảng Nha Trang.*

## 13. Thông tin các diện tích đất đai của Công ty

Toàn bộ các khu đất của Công ty là đất thuê của Nhà nước và trả tiền thuê đất hàng năm. Các khu đất đều đang được sử dụng đúng mục đích phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty như bảng dưới đây.

Riêng khu đất 60,607m<sup>2</sup> Công ty thuê của Nhà nước tại số 01A, đường Phước Long, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa hiện đang được sử dụng cho mục đích làm kho tàng bến bãi phục vụ cho việc tiếp nhận hàng hóa của Cảng và chuẩn bị hết thời hạn thuê vào đầu năm 2017, sẽ được Nhà nước thu hồi và sử dụng vào mục đích khác (khu đất này sẽ trả lại cho nhà

nước). Đồng thời, với định hướng trở thành cảng du lịch hàng đầu trong khu vực, việc sử dụng kho bãi tiếp nhận hàng hóa cũng không còn phù hợp.

Tên Lô	Vị trí	Tổng diện tích (m <sup>2</sup> )	Phương thức sử dụng	Mục đích sử dụng	Hồ sơ pháp lý
Khu Đất số 1	Núi Chụt, Phường Vĩnh Nguyên, TP Nha Trang, Khánh Hòa.	500	Diện tích đất được Nhà nước cho thuê	Khu đất xây dựng công trình bể nước áp lực cấp nước ngọt cho tàu biển ra vào cảng, tiếp tục sử dụng theo hiện trạng và đúng mục đích.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BA171593, số vào sổ cấp GCN:CT-00410 ngày 22/06/2010.</li> <li>- Quyết định số 364/QĐ-UB ngày 18/2/1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc cho Cảng Nha Trang thuê đất để xây dựng bể áp lực cấp nước ngọt cho tàu biển ra vào cảng.</li> <li>- Quyết định số 2000/QĐ-STC ngày 26/7/2010 của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa về đơn giá thuê đất để xây dựng bể áp lực cấp nước ngọt cho tàu biển ra vào cảng đối với Cảng Nha Trang.</li> <li>- Quyết định số 2534/QĐ-STC ngày 25/7/2012 của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh đơn giá thuê hết hạn ổn định 05 năm theo Quyết định số 2000/QĐ-STC ngày 26/7/2010 của Sở Tài chính đối với khu đất cho Công ty TNHH MTV Cảng Nha Trang thuê để xây dựng bể áp lực cấp nước ngọt cho tàu biển ra vào cảng tại Phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang.</li> <li>- Hợp đồng thuê đất số 03/HĐTĐ ngày 28/2/1997 giữa Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa và Cảng Nha Trang về hợp đồng thuê đất diện tích 500 m<sup>2</sup>.</li> </ul>

Tên Lô	Vị trí	Tổng diện tích (m2)	Phương thức sử dụng	Mục đích sử dụng	Hồ sơ pháp lý
Khu đất số 2	Đường Trần Phú, Phường Vĩnh Nguyên, TP Nha Trang, Khánh Hòa	204,7	Diện tích đất được Nhà nước cho thuê	Khu đất xây dựng trạm bơm nước ngọt và hệ thống đường ống dẫn nước ngọt, tiếp tục sử dụng theo hiện trạng và đúng mục đích.	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BA171278, số vào sổ cấp GCN:T-02476 ngày 11/02/2010.  - Hợp đồng thuê đất số: 26/2013/HĐTD ngày 18/4/2013 giữa Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa và Cảng Nha Trang về hợp đồng thuê đất diện tích 204,7 m2.
Khu đất số 3	Số 05 Trần Phú – Phường Vĩnh Nguyên – TP Nha Trang - tỉnh Khánh Hòa	1.532,9	Diện tích đất được Nhà nước cho thuê	Khu đất xây dựng Văn phòng nhà điều hành công ty, tiếp tục sử dụng theo hiện trạng.	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BA171279, số vào sổ cấp GCN: T-02477 ngày 11/02/2010.  - Hợp đồng thuê đất số: 27/2013/HĐTD ngày 18/4/2013 giữa UBND tỉnh Khánh Hòa và Công ty TNHH MTV Cảng Nha Trang về hợp đồng thuê đất tại địa chỉ số 5 Trần Phú, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa với diện tích đất là: 1.532,9 m2.
Khu đất số 4.1	Số 05 Trần Phú – Vĩnh Nguyên – Nha Trang	21.768,2	Diện tích đất được Nhà nước cho thuê	Khu đất cảng tiếp tục sử dụng gồm:  + Phần diện tích đất liền hình thành dọc theo cầu dẫn là 9.200,3 m2 (bao gồm 2.718 m <sup>2</sup> đất do cảng Nha Trang đầu tư tạo bãi chứa hàng theo Quyết định số 429/XDCB ngày 09/04/1994; Quyết định số 1707/XDCB ngày 14/10/1994 của Cục Hàng hải Việt Nam), gồm trạm bảo vệ, kho dụng cụ chứa hàng và khu trung tâm điều độ hiện trường, nhà tắm, nhà nghỉ giữa ca cho công nhân và bãi phương tiện, thiết bị, chứa hàng;  + Phần diện tích mặt nước có công trình xây dựng cầu cảng là 12.567,9 m2 gồm cầu tàu 10.000 DWT liền bờ và cầu nhỏ 20.000 DWT; cầu tàu 20.000 DWT phía biển cho tàu có tải trọng đến 40.000 DWT giảm tải cập cầu làm hàng container, hàng sạch, hàng tổng hợp và đón tàu khách quốc tế và tàu Việt nam có chiều dài đến 240m tải trọng 60.870GT, phía bờ cho tàu có tải trọng đến 20.000 DWT giảm tải cập cầu;	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BA171279, số vào sổ cấp GCN: T-02477 ngày 11/02/2010.  - Chưa có hợp đồng thuê đất do UBND tỉnh chưa xác định được giá đất để tính tiền thuê hàng năm.
Khu	Số 05 Trần	23.000	Diện tích	Diện tích san lấp vùng nước biển tiếp	Quyết định số 2912/KHĐT ngày

Tên Lô	Vị trí	Tổng diện tích (m2)	Phương thức sử dụng	Mục đích sử dụng	Hồ sơ pháp lý
đất 4.2	Phú - Vĩnh Nguyên - Nha Trang - Diện tích bãi san lấp vùng nước biển		san lấp vùng nước biển Thuộc dự án nâng cấp mở rộng cảng Nha Trang bằng nguồn vốn Ngân sách	giáp cầu cảng và khu đất văn phòng bằng nguồn vốn ngân sách gồm bãi chứa hàng container, hàng sạch, hàng tổng hợp, kho chứa hàng, nhà ga hành khách và bến chuyển tải khách quốc tế và nội địa.	14/01/1997 của Bộ trưởng Bộ GTVT phê duyệt dự án đầu tư nâng cấp phát triển Cảng Nha Trang giai đoạn I đến năm 2020

Nguồn : Công ty cổ phần Cảng Nha Trang

#### 14. Tình hình các khoản phải thu, phải trả của Công ty

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
I. Các khoản phải thu ngắn hạn	9.291.156.675	13.562.600.101	11.740.710.490
1. Phải thu của khách hàng	4.552.382.925	6.062.583.137	7.974.567.698
2. Trả trước cho người bán	3.129.472.233	6.323.987.233	3.194.974.980
3. Các khoản phải thu khác	2.717.589.254	2.350.482.520	1.745.620.601
4. Dự phòng phải thu khó đòi	(1.108.287.737)	(1.174.452.789)	(1.174.452.789)
II. Các khoản phải thu dài hạn	-	5.670.000.000	-
Phải thu dài hạn khác	-	5.670.000.000	-
III. Các khoản nợ phải trả	23.116.356.523	8.877.922.426	9.711.035.020
Nợ ngắn hạn	23.116.356.523	8.877.922.426	9.711.035.020
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	-
2. Phải trả cho người bán ngắn hạn	2.994.437.532	3.014.843.292	2.812.129.751
3. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	135.389.839	6.141.124	6.141.024
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	995.155.567	699.930.513	1.081.438.874
5. Phải trả người lao động	4.113.167.370	3.813.359.591	3.532.328.832
6. Chi phí phải trả ngắn hạn	872.971.218	554.669.796	966.745.459
7. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	193.068.181	305.024.882	308.843.064
8. Phải trả ngắn hạn khác	13.812.166.816	483.953.228	1.003.408.016
Nợ dài hạn	-	-	-

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2015, 2016 và BCTC Quý I/2017 của CTCP Cảng Nha Trang

## VI. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG

### 1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

#### 1.1. Vị thế của công ty trong ngành

Với vai trò là đầu mối trung chuyển hàng hóa và phát triển du lịch tỉnh Khánh Hòa, Cảng Nha Trang không ngừng nỗ lực đầu tư phát triển hạ tầng để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng, dần trở thành đầu mối then chốt cho sự phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng địa phương và khu vực Nam Trung bộ - Tây Nguyên.

Thành lập ngày 09/02/1976, dưới hình thức công ty TNHH MTV thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Cảng Nha Trang nằm trong vịnh Nha Trang là khu vực kín gió, có độ sâu lý tưởng khoảng 11,8m và không chịu sự bồi đắp,... rất thuận lợi cho việc tiếp nhận các tàu hàng có tải trọng lớn cũng như mở rộng quy mô hoạt động tại Cảng. Hơn nữa, Cảng có vị trí chiến lược, gần với đường hàng hải quốc tế và trạm hoa tiêu Bắc – Nam, cũng là lý do giúp Cảng Nha Trang trở nên nhộn nhịp hơn với nhiều hoạt động du lịch, thương mại quốc tế cũng như nội địa tại tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh lân cận như: Ninh Thuận, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng và một phần tỉnh Phú Yên.... Đây cũng là nơi neo đậu giúp các tàu thuyền tránh bão được an toàn.

Sau nhiều năm nỗ lực không ngừng, đến nay, Cảng Nha Trang đã đầu tư hệ thống hạ tầng hoàn chỉnh, hiện đại với 5 cầu cảng có chiều dài từ 60 – 215 m và đầy đủ các phương tiện hỗ trợ như: Cầu nâng dỡ hàng với sức nâng từ 5 ÷ 60 tấn, xe vận chuyển hàng hoá, xe xúc gạt, xe nâng,... cộng thêm khoảng 1.000 nhân viên bốc xếp chuyên nghiệp, giúp Cảng có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng đến tải 40.000 DWT giảm tải, tàu khách có chiều dài đến 240m, tải trọng 60.870 GT cập cầu. Bên cạnh đó, Cảng có tổng diện tích kho bãi 80.000 m<sup>2</sup> gồm: kho bảo quản hàng hoá 16.000 m<sup>2</sup>, bãi chứa hàng hoá 44.000 m<sup>2</sup> và bãi tập kết container 20.000 m<sup>2</sup>, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhu cầu tập kết hàng hóa, bảo quản và lưu kho hàng hóa cho doanh nghiệp, tăng thêm tính hiệu quả cho hoạt động của Cảng.

#### 1.2. Triển vọng phát triển và các nhân tố ảnh hưởng của ngành

– Là quốc gia ven biển, nằm trên tuyến vận tải biển quốc tế sôi động, Việt Nam có nhiều điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế biển, nhất là cảng biển, vận tải và dịch vụ, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Mục tiêu sau năm 2020, ngành kinh tế hàng hải Việt Nam sẽ cố gắng đứng đầu trong các ngành kinh tế biển, đóng góp từ 53% - 55% tổng GDP cả nước.

– Vừa qua, Bộ Giao Thông vận tải đã có những rà soát, điều chỉnh lại quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 cho sát với tình hình thực tế. Theo đó, lần quy hoạch này vẫn tập trung phát triển hệ thống cảng biển để nhanh chóng hội nhập với các nước tiên tiến trong khu vực, phát triển hợp lý các cảng tổng hợp quốc gia, cảng chuyên dùng, cảng địa phương đảm bảo tính thống nhất trong

toàn hệ thống.

– Theo dự kiến, đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 sẽ đầu tư đồng bộ, hiện đại hệ thống cảng biển và luồng vào cảng. Bên cạnh đó, quy hoạch được Chính phủ phê duyệt cũng nêu rõ sẽ tiếp tục chú trọng nâng cấp các cảng hiện có nhằm khắc phục tình trạng yếu kém chất lượng và lạc hậu về khoa học công nghệ và quy hoạch này cũng đề ra mục tiêu cụ thể là tập trung xây dựng một số cảng nước sâu cho tàu trọng tải lớn đạt tiêu chuẩn quốc tế. Đặc biệt là cảng trung chuyển quốc tế Vân Phong - Khánh Hòa để tiếp nhận được tàu container sức chở 9.000 - 15.000 TEU hoặc lớn hơn, tàu chở dầu 30 - 40 vạn DWT.

## 2. Định hướng phát triển của Công ty

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Trở thành đơn vị khai thác cảng biển du lịch chuyên nghiệp hàng đầu trong khu vực nam trung bộ và cả nước.
- Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông tại Công ty và các tổ chức khác có cổ phần, vốn góp tại Công ty.
- Tối đa hóa lợi nhuận và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm tăng cường tích lũy, tập trung vốn, phân công chuyên môn hóa và hợp tác sản xuất, nâng cao chất lượng quản lý, hiệu quả kinh doanh, uy tín và khả năng cạnh tranh của Công ty.
- Mục tiêu cơ bản của Công ty trong năm 2016 là:
  - Phát triển bền vững, đảm bảo tăng trưởng các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động, đem lại lợi ích tốt nhất cho Công ty, xây dựng bến cảng tổng hợp bắc Vịnh Vân Phong nhằm củng cố và phát triển vị thế của Cảng Nha Trang trên thị trường dịch vụ cảng biển tại miền Trung Việt Nam.
  - Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức theo mô hình Công ty cổ phần để nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của Công ty.
  - Tăng cường công tác quản trị, điều hành, tổ chức sản xuất, kinh doanh.
  - Hoàn thiện và đổi mới quy trình hoạt động, khai thác.
  - Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, chú trọng triển khai ứng dụng công nghệ vào công tác điều hành, quản lý. Nâng cấp Website để khách hàng dễ truy cập tìm kiếm thông tin.
  - Đầu tư phát triển nguồn nhân lực, thu hút nhân tài, xây dựng đội ngũ cán bộ theo hướng chuyên nghiệp.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Công ty lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo giấy phép đăng ký kinh doanh và Điều lệ tổ chức của Công ty phù hợp với năng lực hiện tại theo các quy định của Pháp luật. Thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

## 3. Chiến lược của Công ty

– Chiến lược đầu tư phát triển chuyển đổi định hướng hoạt động từ cảng hàng hóa sang cảng du lịch nhằm thực hiện theo đúng tinh thần Quyết định số 2370/QĐ-BGTVT ngày

29/07/2016 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt Quy hoạch chi tiết nhóm Cảng biển Nam Trung Bộ (nhóm 4) đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

– Chiến lược thị trường: Tiếp tục thâm nhập thị trường truyền thống, tăng cường công tác nghiên cứu, khảo sát thị trường mới ở Tây Nguyên, ở các mặt hàng nông sản, lâm sản, khoáng sản ... Khôi phục lại tuyến vụ container và nhất là thị trường vụ container lạnh vì Nha Trang là thị trường xuất khẩu thủy hải sản tương đối lớn trên toàn quốc.

– Chiến lược tài chính: Tiếp tục xây dựng thương hiệu Cảng Nha Trang. Dựa vào thương hiệu thế mạnh của mình để huy động vốn bằng cách kêu gọi cán bộ, công nhân viên, đối tác chiến lược, các hãng tàu, ... góp vốn đầu tư phát triển Cảng và dịch vụ Cảng đã đăng ký. Xây dựng kế hoạch dài hạn về tăng tích lũy từ nội bộ Cảng.

– Chiến lược con người: Con người được xem như là chìa khóa cho mọi cánh cửa phát triển, thực hiện ngay công tác quản trị nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ công nhân viên chuyên nghiệp, yêu nghề, tìm ra đội ngũ quản lý phù hợp, giỏi chuyên môn, có đạo đức và tuyệt đối trung thành với Công ty.

#### **4. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phần được chào bán**

Không có.

#### **5. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phần chào bán**

Không có.

### **VII. CỔ PHẦN CHÀO BÁN**

**1. Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

**2. Mệnh giá:** 10.000 đồng

**3. Tổng số cổ phần chuyển nhượng:** 13.500.000 cổ phần (*chiếm 55,01% vốn điều lệ của Công ty*)

#### **4. Phương thức chào bán**

Chuyển nhượng cổ phần nguyên lô theo phương thức khớp lệnh thỏa thuận qua sàn Upcom.

**5. Giá khởi điểm: 10.900 đồng/cổ phần.**

Trường hợp tại thời điểm chuyển nhượng, giá thỏa thuận đạt được giữa Nhà đầu tư và Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh hòa nằm ngoài biên độ giao động của mã chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Nha Trang đang được đăng ký giao dịch thì các Sở sẽ tham mưu cho

UBND tỉnh điều chỉnh giá thỏa thuận cho phù hợp.

**6. Khối lượng cổ phần đăng ký mua:** 13.500.000 cổ phần

**7. Phương pháp tính giá**

Giá chào bán được tính toán theo phương pháp: Phương pháp định giá tài sản do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) thực hiện theo chứng thư thẩm định giá số 14-17/CT-ĐG-VAE ngày 10/02/2017.

**8. Đối tượng mua cổ phần:** Theo Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành.

**9. Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần**

- Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin: Theo Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang.
- Địa điểm nộp Hồ sơ đăng ký năng lực nhà đầu tư, Đơn đăng ký tham gia thỏa thuận: Theo Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang.
- Thời gian đăng ký tham dự, thời gian thẩm định năng lực nhà đầu tư, thỏa thuận, giao dịch: Theo thời gian được thể hiện tại Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang.

**10. Điều kiện đăng ký tham dự thỏa thuận chuyển nhượng**

Chi tiết về tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư được công bố tại Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang theo Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 08/06/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang.

**11. Thời điểm chuyển nhượng**

Sau khi UBND tỉnh phê duyệt kết quả thỏa thuận chuyển nhượng (gồm nhà đầu tư đủ điều kiện và kết quả thỏa thuận giá chuyển nhượng của nhà đầu tư) và được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Nha Trang liên quan đến các qui định về chào mua công khai.

**12. Quy định về nộp tiền đặt cọc và tiền mua cổ phần**

Quy định về nộp tiền đặt cọc và tiền mua cổ phần được quy định trong Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang.

**13. Tổ chức buổi thỏa thuận, thu tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc**

- Thời gian tổ chức buổi thỏa thuận: Theo thời gian quy định tại Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang.
- Địa điểm tổ chức buổi thỏa thuận: Theo quy định tại Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang.
- Thời gian thực hiện giao dịch khớp lệnh thỏa thuận qua sàn Upcom và thanh toán tiền mua cổ phần, hoàn trả tiền đặt cọc: Theo quy định tại Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang.
- Địa điểm: Theo quy định tại Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang.
- Phương thức thanh toán tiền mua cổ phần: Theo quy định tại Quy chế lựa chọn nhà đầu tư và chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang.

**14. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài**

Hiện nay, theo quy định giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang là 49%. Theo danh sách cổ đông chốt ngày đăng ký cuối cùng 17/03/2017 Công ty CP Cảng Nha Trang không có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ cổ phần. Do quy định về chuyển nhượng nguyên lô, nhà đầu tư cần phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán tương đương 55,01% vốn điều lệ Công ty cổ phần Cảng Nha Trang, nên nhà đầu tư nước ngoài không được tham gia đăng ký mua cổ phần Cảng Nha Trang do UBND tỉnh Khánh Hòa chào bán lần này.

**15. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng**

Nhà đầu tư mua cổ phần không chuyển nhượng số cổ phần được mua trong thời hạn tối thiểu 05 năm kể từ ngày nhà đầu tư được đăng ký vào sổ đăng ký cổ đông của CNH (trừ trường hợp được Đại hội cổ đông phê duyệt theo quy định của pháp luật).

Hiện nay cổ phiếu của Công ty CP Cảng Nha Trang đang được đăng ký giao dịch tập trung tại Sở giao dịch nên việc thực hiện giao dịch chuyển nhượng này sẽ phải được thực hiện qua Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và tuân thủ các quy định của Nhà nước về quản lý vốn Nhà nước. Bên cạnh đó, việc chào bán tỷ lệ 51% vốn nhà nước tại Công ty CP Cảng Nha Trang thì nhà đầu tư mua sẽ phải thực hiện các thủ tục cần thiết để chào mua công khai hoặc phải xin phép đại hội đồng cổ đông để thông qua việc chuyển nhượng một cách hợp pháp. Những quy định pháp luật liên quan nêu trên có thể ảnh hưởng tới việc nhận chuyển nhượng, giao dịch mua của Nhà đầu tư.

**16. Các loại thuế có liên quan**

- Công ty hoạt động có nghĩa vụ đóng thuế Thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện

hành.

– Các loại thuế khác được Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật.

### **VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN**

– Thoái vốn theo Công văn số 376/TTg-KTTH ngày 16/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý tài chính chuyển giao cảng Nha Trang, Công văn số 12468/BTC-TCDN ngày 08/9/2016 của Bộ Tài chính về việc phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang, Công văn số 8971/BKHĐT-PTDN ngày 26/10/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang, Công văn số 1587/UBND-KT ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang, Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 08/06/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang.

– Việc chào bán phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Nha Trang chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông, không làm thay đổi vốn điều lệ của doanh nghiệp.

### **IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN**

#### **TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Trụ sở chính: Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84 -4) 3 928.8080 Fax: (84 -4) 3 928.9888

Website: [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn)

#### **TỔ CHỨC KIỂM TOÁN: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C**

Trụ sở chính: 2, đường Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-8) 3547.2972 Fax: (84-8) 3547.2970

### **X. XÁC NHẬN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC CHÀO BÁN**

Bản công bố thông tin này đã được Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt xây dựng một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Cảng Nha Trang cung cấp.

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Cảng Nha Trang đã được kiểm toán bởi Công ty CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin, các Báo cáo tài chính trước khi quyết định đầu tư. Các nhà đầu tư có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt được miễn trách nhiệm trong trường hợp các thông tin nêu tại Bản công bố thông tin này lấy từ nguồn do Công ty cổ phần Cảng Nha Trang cung cấp không chính xác và không trung thực.

## **XI. PHỤ LỤC**

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 và 2016 và Báo cáo tài chính Quý I/2017 của CTCP Cảng Nha Trang
- Các tài liệu khác do Công ty cổ phần Cảng Nha Trang cung cấp.

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 06 năm 2017

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN  
SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Bé**

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nhữ Đình Hòa**

Tổ Chức thực hiện Tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Trụ sở: Số 8, Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 39288080

Fax: (04) 39289888

Chi nhánh TP. HCM: 06 – Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: (08) 3914.68888

Fax: (08) 3914.7999

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 06 năm 2017

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN  
SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Bé**

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Mai Đình Vũ**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nhữ Đình Hòa**

Tổ Chức thực hiện Tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Trụ sở: Số 8, Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 39288080

Fax: (04) 39289888

Chi nhánh TP. HCM: 06 – Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: (08) 3914.68888

Fax: (08) 3914.7999